**Nói Với Con**

Y Phương

 **Có người thích vẻ nồng nàn ấm áp, khắc khoải nhớ thương của tình bà cháu trong “Bếp lửa” của Bằng Việt. Có người lại thích vẻ mộng mơ vĩnh hằng, bất diệt và thiết tha trong “Mây và sóng” của R. Ta-go. Riêng tôi lại vô cùng xúc động bởi lời tâm tình tha thiết và sâu sắc của người cha trong “Nói với con” của Y Phươngđặc biệt ấn tượng và xúc động nhất là những câu thơ nói về cội nguồn sinh dưỡng( vẻ đẹp người đồng mình)**

**Y Phương là người dân tộc Tày. Tình cảm chân thành, mạnh mẽ, lối tư duy giàu hình ảnh của người miền núi.Ông còn là một nhà thơ có phong cách riêng bởi khi sáng tác ông luôn đi tìm cái mới, cái độc đáo. “Nói với con” ra đời năm 1980 là món quà mà ông dành tặng cho con mình và tất cả những người con trên cuộc đời này. Bài thơ mượn lời người cha để nói với con, tác giả đã gắm tình cảm sâu sắc về gia đình, quê hương và tất cả những điều đó chính là cội người của con người cùng với đó nhà thơ cũng cho ta hiểu thêm về đạo lí làm người. Bài thơ đi từ tình cảm gia đình rồi mới mở rộng và nâng cao thành tình cảm quê hương, đất nước. Từ những kỷ niệm gần gũi, gắn bó nhất với mỗi con người và nâng lên thành lẽ sống cao đẹp.Bài thơ mở đầu với khung cảnh gia đình ấm cúng, đầy ắp niềm vui:**

**“Chân phải bước tới cha
Chân trái bước tới mẹ
Một bước chạm tiếng nói
Hai bước tới tiếng cười”**

**Bằng những hình ảnh thơ giản dị mộc mạc không hề tô vẽ hay gọt giũa, tư duy giàu hình ảnh, Y Phương đã tạo ra không khí gia đình đầm ấm, quấn quýt
Khung cảnh ấy đẹp như vẽ, một mái nhà có mẹ có cha và con hạnh phúc vì được sống hạnh phúc trong tình yêu thương. Bằng ý thơ đối ứng hình ảnh đứa trẻ ngây thơ chập chững tập đi, ngọng ngịu tập nói trong vòng tay thương yêu, chăm sóc của cha mẹ hiện lên thật rõ nét. Không khí của một gia đình ấm êm, hạnh phúc được diễn tả bằng cách sử dụng hình ảnh thực và cụ thể. Cha mẹ như dang tay che chở từng bước đi lẫm chẫm của con, cha lo lắng sợ con vấp ngã. Mỗi bước đi của con đều có cha mẹ ở bên dìu dắt, mỗi tiếng cười, tiếng nói đều có cha mẹ ở bên khuyến khích. Điệp ngữ “Bước tới” thể hiện niềm sung sướng và đầy tự hào của cha khi thấy con đang lớn lên. Những bước đi đầu đời không chỉ có ý nghĩa với riêng con mà với ba mẹ nó rất thiêng liêng. Đó là niềm vui là hạnh phúc, là dấu mốc cho sự phát triển của đứa con yêu thương. Cha mẹ luôn bên con, dõi theo, đón nhận và động viên con, cha mẹ mừng vui, hạnh phúc khi chứng kiến sự trưởng thành của con. Bằng cách tư duy hình ảnh độc đáo, Y Phương cho ta thấy gia đình là chỗ dựa tinh thần là cội nguồn sinh dưỡng của con người. Quả thực, có lẽ hai tiếng “ gia đình” đã đi sâu vào trong tiềm thức của mỗi con người. Là nơi chứa đầy tình yêu thương và sự ngọt ngào của mẹ, là những lời tâm tình trầm ấm của cha. Là bến đỗ bình yên nhất mà ta luôn muốn quay về. Là nơi trái tim con người ta phải rung lên một khoảnh khắc khi chạm nhẹ…**

**Bài học đầu tiên mà người cha Y Phương muốn gửi gắm cho đứa con của mình không phải những gì là vật chất hay cũng không phải là những thứ đỗi xa vời, mà là nơi gần gũi nhất với chúng ta, là nơi chứa đựng đầy ắp những tiếng cười – gia đình**

**Không chỉ có gia đình, con còn lớn lên, trưởng thành trong cuộc sống lao động, trong quê hương thơ mộng và tình quê hương sâu nặng:**

**“Người đồng mình yêu lắm con ơi
Đan lờ cài nan hoa
Vách nhà ken câu hát
Rừng cho hoa
Con đường cho những tấm lòng
Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới**

**Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời”**

**Người cha tự hào về những người cùng sống trên mảnh đất quê hương đã nuôi dưỡng cho con mình nên vóc nên hình và đã thốt lên : “Người đồng mình yêu lắm con ơi!”. Cuộc sống lao động tươi vui và cần cù của “người đồng mình” được gợi lên qua những hình ảnh đẹp “Đan lờ cài nan hoa”, “vách nhà ken câu hát” một cách thật cụ thể và sinh động. Đồng thời các động từ “đan”, “cài” và “ken” vừa diễn tả động tác lao động cụ thể, vừa nói lên sự gắn bó, quấn quýt trong lao động của “người đồng mình”. Lao động tuy vất vả nhưng cuộc sống của “người đồng mình”tươi vui, mà rất ngọt ngào . Công việc tuy nặng nhọc, vất vẻ nhưng “ người đồng mình” luôn lạc quan, vui vẻ “hát”, “cài nan hoa”. Tất cả những hình ảnh ấy vừa nói lên vẻ đẹp cao qúy của “người đồng mình” vừa nhắc nhở con phải biết yêu thương, quý trọng “người đồng mình” vì họ đã cho con tình yêu thương, bảo bọc con lớn khôn. Thiên nhiên quê hương cũng thật đẹp, luôn dành cho con những gì tinh túy nhất. “Rừng” và “con đường” là bóng dáng của quê hương luôn dang rộng vòng tay đã được tác giả nhân hóa, dạy cho con biết rằng núi rừng quê hương, thiên nhiên đã chở che, nuôi dưỡng con người về cả tâm hồn và lối sống. Con đã lớn lên trong nghĩa tình của quê hương như thế. Qua những câu thơ vừa tả thực lại vừa đậm chất trữ tình, cha mong con hiểu những tình cảm cội nguồn đã sinh dưỡng con, để con yêu cuộc sống hơn . Nhìn con khôn lớn, suy ngẫm về tình nghĩa làng bản quê nhà, nhà thơ đã nghĩ về cuội nguồn hạnh phúc, “ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời” và cho con biết chính quê hương đã tạo cho cha mẹ cuộc sống hạnh phúc, mạnh mẽ, bền lâu. Y Phương lại một lần nữa quay về hồi ức của gia đình và xa hơn thế nữa chính là “ ngày cưới” – Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời. Là sự khởi đầu của một tổ ấm hạnh phúc,cũng là nơi khởi nguồn những tình cảm thiêng liêng nhất của đời người. Dặn dò con về quê hương,về “đồng mình “, cha càng muốn con phải khắc cốt ghi xương nơi mình đã sống, đã trưởng thành .**

**Không chỉ gợi cho con về nguồn sinh dưỡng, cha còn nói với con về những đức tính cao đẹp của "người đồng mình":**

**“Người đồng mình thương lắm con ơi!
Cao đo nỗi buồn
Xa nuôi chí lớn”**

 **“Người đồng mình” không chỉ tình nghĩa và tài hoa mà còn có bao phẩm chất tốt đẹp, “thương lắm con ơi”. Trong bao gian khổ, khó khăn thử thách, bao niềm vui, nỗi buồn trong cuộc đời trải dài theo năm tháng, “người đồng mình” đã rèn luyện , hun đúc chí khí, rèn luyện bản thân. Câu thơ bốn chữ, đối nhau như tục ngữ, đúc kết một thái độ một phương châm ứng xử cao quý. Lấy chiều “cao” của trời, chiều “xa” của đất để “ đo nỗi buồn”, để “ nuôi chí lớn”. Câu thơ thể hiện một bản lĩnh sống cao đẹp của người dân miền núi, của con người Việt Nam. Lời tâm tình của người cha nói với con cũng là lời khuyên răn con phải biết trân trọng mảnh đất quê hương, nơi mình sinh ra và lớn lên. Người cha tự hào về “người đồng mình” sống vất vả và mạnh mẽ, phóng khoáng, gắn bó sâu nặng với quê hương dẫu cực nhọc, đói nghèo. Người cha mong con chung thuỷ với quê hương, biết chấp nhận và vượt qua gian nan thử thách bằng ý chí, bằng niềm tin vững vàng:

“Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn
Sống trên đá không chê đá gập ghềnh
Sống trong thung không chê thung nghèo đói
Sống như sông như suối
Lên thác xuống ghềnh
Không lo cực nhọc”

Với các hình ành so sánh, ẩn dụ và sử dụng thành ngữ, cha đã nói với con về những tính cao đẹp của “người đồng mình”. Điệp ngữ “ sống” vang lên ba lần như lời khẳng định tâm thế, bản lĩnh và dáng đứng dũng mãnh của “người đồng mình”. Đó là sống vất vả nhưng vẫn mạnh mẽ khoáng đạt, bền bỉ gắn bó với quê hương dẫu cho quê hương còn đói nghèo cực nhọc. Con phải sống có nghĩa tình chung thuỷ với quê hương, biết chấp nhận và vượt qua thử thách gian nan. Đó là những điều mà cha “vẫn muốn”, cha mong con, hy vọng ở con. Lời thơ giản dị mà chắc nịch, lay động thấm thía vào lòng người. Những câu thơ tiếp theo là lời khẳng định với con, “ người đồng mình” tuy mộc mạc thô sơ nhưng không hề nhỏ bé:**

**“Người đồng mình thô sơ da thịt
Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con
Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương
Còn quê hương thì làm phong tục”**

 **Để phản ánh bản chất giản dị của người dân quê lam lũ quanh năm với nắng gió và đá núi, tác giả dùng cách nói cụ thể, hình ảnh chân thật “ thô sơ da thịt”. “ Người đồng mình” môc mạc nhưng giàu chí khí và nghị lực. Họ có thề “thô sơ da thịt” nhưng “ không hề nhỏ bé” về tâm hồn, về khí phách và ý chí nghị lực. Từ đó để khẳng định và ngợi ca tinh thần cần cù, chịu khó trong lao động, sống giản dị, chất phác, lớn lao cao thượng. Họ mong ước xây dựng quê hương ngày càng tươi đẹp. Với lối nói độc đáo của người dân tộc miền núi “ người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương”, người cha đã cho con thấy tinh thần tự tôn, ý thức bảo tồn nguồn cội của “người đồng mình”.**

**Y phương sống trên đá núi nên đã tạc những con người bằng đá núi. Chính những con người như thế đã làm nên quê hương vói phong tục tập quán tốt đẹp. Con hãy nhớ lấy để mà thương!
Để nhắc nhở giáo dục con, người cha nhấn mạnh truyền thống của người đồng mình, lời của cha càng trở nên thật tha thiết:**

 **“Con ơi tuy thô sơ da thịt
Lên đường
Không bao giờ nhỏ bé được
Nghe con”**

**Bốn câu cuối là lời chí tình của người cha dặn con.
Người cha đã nhắc con khi “ lên đường” không bao giờ sống “ nhỏ bé” trước thiên hạ. Phải biết lấy cốt cách giản dị, mộc mạc của người lao động để vươn lên. Người cha mong con có đủ sức mạnh, niềm tin để đối mặt với những khó khăn mà con sẽ phải gặp, cũng khuyên con bài học đạo lý làm người, mong muốn con phải biết ơn và tự hào với dân tộc mình, quê hương mình, để đủ tự tin, đủ sức mạnh để vững bước trên đường đời. Hai tiếng “nghe con” đầy trìu mến, yêu thương kết thúc bài thơ với tấm lòng thương yêu, kỳ vọng, vừa là lời dặn dò nhắc nhở ý chí tình của người cha đối với đứa con thân yêu của mình.**

 **Bài thơ có bố cục chặt chẽ, cách dẫn dắt tự nhiên, giọng điệu thiết tha, trìu mến, chân tình và rất mới lạ trong phong cách miền núi với ngôn ngữ “thổ cẩm” rất độc đáo, với cảm xúc, tư duy rất riêng. “Nói với con” được viết bằng thể thơ tự do bay bổng phù hợp với mạch cảm xúc tự nhiên tạo ra sự cộng hưởng hài hoà với những cung bậc tình cảm khác nhau trong lời cha truyền thấm sang con. Lời nhắn nhủ ân cần của người cha với con mình cũng là nhắn nhủ mà người cha nào cũng muốn con mình mang theo như một hành trang trong cuộc đời. Bài thơ là lời cha nói với con, nói với chính mình đó còn là lời trao gửi cho thế hệ mai sau gợi nhắc về tình cảm gia đình tình yêu quê hương đất nước và lẽ sống cao đẹp.**